

**TỔ CÔNG TÁC CHUYÊN TRÁCH
CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **121** /CCTTHC

Hà Nội, ngày **06** tháng 7 năm 2009

V/v ban hành quyết định công bố
bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền
giải quyết của các sở, ban, ngành

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc
Trung ương.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1071/TTg -TCCV ngày 30 tháng 6 năm 2009 về việc giao Tổ công tác chuyên trách cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi là Tổ công tác chuyên trách) hướng dẫn Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành quyết định công bố bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành, Tổ công tác chuyên trách đề nghị quý cơ quan thực hiện ngay các công việc dưới đây:

1. Giao các sở, ban, ngành trên cơ sở kết quả thống kê thủ tục hành chính thực hiện nghiêm túc yêu cầu và hướng dẫn của Tổ công tác thực hiện đề án 30 của tỉnh thống kê bổ sung những thủ tục hành chính còn thiếu, chưa đạt yêu cầu và dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công bố bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của sở, ban, ngành mình theo mẫu (Phụ lục đính kèm).

2. Để bảo đảm tiến độ và chất lượng của bộ thủ tục hành chính của từng sở, ban, ngành được công bố, đề nghị quý cơ quan trung tập mỗi sở, ban, ngành, các đơn vị cấp huyện thực hiện thống kê điểm 2 cán bộ am hiểu về nghiệp vụ thống kê thủ tục hành chính lên làm việc tập trung tại Tổ công tác thực hiện đề án 30 của tỉnh trong thời gian 30 ngày để kiểm soát chất lượng nội dung các thủ tục hành chính đã được các sở, ban, ngành thống kê; rà soát lần cuối nội dung các thủ tục hành chính và căn cứ pháp lý nêu trong dự thảo quyết định, trình Chủ tịch Ủy ban ký ban hành; đối chiếu, chỉnh sửa để bảo tính chính xác của những thủ tục và văn bản đã nhập vào phần mềm dữ liệu với những thủ tục và văn bản nêu trong quyết định công bố.

Việc ban hành quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công bố bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của từng sở, ban, ngành phải hoàn thành trước ngày 20 tháng 8 năm 2009 theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

3. Sau khi các đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ký quyết định công bố bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của từng sở, ban, ngành, Tổ công tác thực hiện đề án 30 của tỉnh có trách nhiệm đối chiếu hồ sơ thủ tục và hồ sơ văn bản đã được Tổ nhập vào phần mềm dữ liệu gửi Tổ công tác chuyên trách để chỉnh sửa và cập nhật cho khớp với nội dung của từng thủ tục hành chính và văn bản nêu trong quyết định công bố và gửi quyết định này về Tổ công tác chuyên trách thay việc gửi các biểu mẫu thống kê.

4. Việc công bố công khai bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành cần thực hiện dưới các hình thức sau:

- Đăng tải trên Trang tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; của các cơ quan thực hiện thủ tục hành chính (nếu cơ quan đó có Trang tin điện tử).

- Phổ biến dưới dạng đóng thành Sổ hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính (yêu cầu mỗi địa điểm tối thiểu phải có một quyển) đối với từng lĩnh vực quản lý tại tất cả các địa điểm tiếp nhận hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính để cá nhân, tổ chức có nhu cầu nghiên cứu, tìm hiểu, theo nguyên tắc cơ quan giải quyết thủ tục hành chính nào phải công khai thủ tục hành chính đó.

- Ngoài 2 hình thức công khai trên, khuyến khích các cơ quan thực hiện thủ tục hành chính tăng cường các hình thức công khai khác như: giới thiệu trên báo chí, truyền hình, đài phát thanh...

5. Trước ngày 30 tháng 8 năm 2009, đề nghị Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản gửi Tổ công tác chuyên trách về kết quả đơn giản hóa thủ tục hành chính do địa phương đã thực hiện trong giai đoạn thống kê để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ, trong đó nêu rõ những thủ tục hành chính đã được sửa đổi, bãi bỏ, thay thế theo thẩm quyền; những thủ tục hành chính được ban hành mới theo thẩm quyền nhằm tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong hoạt động kinh doanh và đời sống của nhân dân./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng CP, các PTTg CP (để b/c);
- VPCP: BTCN, các PCN;
- Công TTĐT;
- TCTCT: các Tổ phó;
- Lưu: VT, CCTTHC (5). **85**



Nguyễn Xuân Phúc
Bộ trưởng, Chủ nhiệm



PHỤ LỤC
MẪU QUYẾT ĐỊNH CÔNG BỐ BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ X TỈNH A

*(Ban hành kèm theo Công văn số **121** /CCTTHC ngày **06** tháng 7 năm 2009 của Tổ công tác cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ)*

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-UBND

....., ngày tháng năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của sở X tỉnh A

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH A

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 30/QĐ-TTg ngày 10 tháng 1 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước giai đoạn 2007-2010;

Căn cứ Quyết định số 07/QĐ-TTg ngày 4 tháng 1 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án Đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước giai đoạn 2007-2010;

Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc công bố bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh tại công văn số 1071/TTg-TCCV ngày 30 tháng 6 năm 2009;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở X và Tổ trưởng Tổ công tác thực hiện đề án 30 của Ủy ban nhân dân tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của sở X tỉnh A.

1. Trường hợp thủ tục hành chính nêu tại Quyết định này được cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ sau ngày Quyết định này có hiệu lực và các thủ tục hành chính mới được ban hành thì áp dụng đúng quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và phải cập nhật để công bố.

2. Trường hợp thủ tục hành chính do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành nhưng chưa được công bố tại Quyết định này hoặc có sự khác biệt giữa nội dung thủ tục hành chính do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này thì được áp dụng theo đúng quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và phải cập nhật để công bố.

Điều 2. Sở X có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Tổ công tác thực hiện Đề án 30 của Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên cập nhật để trình Ủy ban nhân dân tỉnh công bố những thủ tục hành chính nêu tại khoản 1 Điều 1 Quyết định này. Thời hạn cập nhật hoặc loại bỏ thủ tục hành chính này chậm nhất không quá 10 ngày kể từ ngày văn bản quy định thủ tục hành chính có hiệu lực thi hành.

Đối với các thủ tục hành chính nêu tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này, Sở X có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Tổ công tác thực hiện Đề án 30 trình Ủy ban nhân dân tỉnh công bố trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày phát hiện có sự khác biệt giữa nội dung thủ tục hành chính do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này hoặc thủ tục hành chính chưa được công bố.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, Ngành cấp tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn A

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ X TỈNH A

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2009
của Ủy ban nhân dân tỉnh A)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ X TỈNH A

STT	Tên thủ tục hành chính
I. Lĩnh vực...	
1	Thủ tục a
2	Thủ tục b
3	Thủ tục c
4	Thủ tục d
n
II. Lĩnh vực...	
1	Thủ tục đ
2	Thủ tục e
3	Thủ tục f
4	Thủ tục g
n

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ X TỈNH A

I. Lĩnh vực ...

1. Thủ tục a

- Trình tự thực hiện:
- Cách thức thực hiện;
- Thành phần, số lượng hồ sơ:
- Thời hạn giải quyết:
- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:
- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:
- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:
- Lệ phí (nếu có):
- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục a):
- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):
- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

2. Thủ tục b

- Trình tự thực hiện;
- Cách thức thực hiện;
- Thành phần, số lượng hồ sơ;
- Thời hạn giải quyết;
- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính;
- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính;
- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính;
- Lệ phí (nếu có);
- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (**nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục b**);
- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có);
- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính;

n. Thủ tục n

II. Lĩnh vực ...

1. Thủ tục d

- Trình tự thực hiện;
- Cách thức thực hiện;
- Thành phần, số lượng hồ sơ;
- Thời hạn giải quyết;
- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính;
- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính;
- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính;
- Lệ phí (nếu có);
- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (**nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục d**);
- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có);
- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính;

2. Thủ tục e

- Trình tự thực hiện;
- Cách thức thực hiện;
- Thành phần, số lượng hồ sơ;
- Thời hạn giải quyết;
- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính;
- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính;
- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính;
- Lệ phí (nếu có);
- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (**nếu có và đề nghị đính kèm ngay sau thủ tục e**);
- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có);
- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính;

n. Thủ tục n